

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 1732/TTr-VPUBND ngày 01/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế thủ tục hành chính nội bộ số thứ tự 19 tại Phần I - Danh mục thủ tục hành chính nội bộ, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính số 19 (*trang số 53*) tại Phần II - Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Bãi bỏ thủ tục hành chính nội bộ số 12 tại Phần I - Danh mục thủ tục hành chính nội bộ, nội dung của thủ tục hành chính số 12 (*từ trang số 37 đến hết trang số 38*) tại Phần II - Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính nội bộ

được ban hành kèm theo Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; Các phòng, ban, TT;
- Lưu: VT, P.KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ
ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng... năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung			
01	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	UBND cấp huyện
B. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ			
01	Kiểm tra đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính	Xử lý vi phạm hành chính	UBND cấp huyện

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Phòng Tư pháp xây dựng dự thảo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trình UBND cấp huyện trong 05 ngày làm việc cụ thể:

+ Chuyên viên phòng Tư pháp xây dựng dự thảo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật: 02 ngày làm việc.

+ Trình lãnh đạo Phòng dự thảo Kế hoạch sau khi xem xét, chỉ đạo phê duyệt: 0,5 ngày làm việc.

+ Sau khi xem xét dự thảo, Trưởng phòng ký tờ trình kèm theo dự thảo, văn thư phát hành tờ trình gửi UBND cấp huyện: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt ban hành: 02 ngày làm việc

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Tờ trình.

- Dự thảo Kế hoạch.

d) Tổng thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc (trong đó 03 ngày làm việc đối với Phòng Tư pháp và 02 ngày đối với UBND cấp huyện)

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tư pháp.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật được ban hành trước ngày 30/01 hằng năm.

l) Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.